

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 24/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ
miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa
tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo
Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20/11/2012; Luật Quản lý Thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/05/2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi Nghị định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động lĩnh vực giáo

dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường ;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 77/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 46/2014/NĐ-CP quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23/8/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 3226/TTr-STC ngày 26/8/2020; của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 231/BC-STP ngày 03/6/2020; sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 377/HĐND ngày 12/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa tại khu vực đô thị; khu vực đô thị thuộc khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục và Đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; khoản 3 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Điều 6 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; khoản 4 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6: Thẩm quyền miễn, hồ sơ, trình tự, thủ tục miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa

1. Thẩm quyền miễn:

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh ban hành quyết định miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa (không bao gồm Khu kinh tế).

Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh ban hành quyết định miễn tiền thuê đất theo quy định đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong Khu kinh tế tỉnh.

2. Hồ sơ và thủ tục miễn tiền thuê đất:

a. Các cơ sở thực hiện xã hội hóa có xác nhận đủ điều kiện hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa theo Điều 3 Quy định này của Sở quản lý chuyên ngành các lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao, môi trường, giám định tư pháp.

b. Hồ sơ, thủ tục miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Trình tự thực hiện miễn tiền thuê đất:

a. Cơ sở thực hiện xã hội hóa có dự án xã hội hóa ở khu vực đô thị thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường;

b. Cơ sở thực hiện xã hội hóa có dự án xã hội hóa ở khu vực đô thị thuộc Khu-kinh tế tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

c. Cơ quan Thuế, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành về xã hội hóa và các cơ quan có liên quan thực hiện kiểm tra, xác định việc đáp ứng các tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định của cơ sở thực hiện xã hội hóa tại thời điểm dự án hoàn thành đưa vào hoạt động”.

4. Sửa đổi khoản 5, bổ sung khoản 6 Điều 8 như sau:

“5. Giao các Sở quản lý chuyên ngành trong lĩnh vực xã hội hóa có trách nhiệm công khai, hướng dẫn cơ sở thực hiện xã hội hóa về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập cơ sở thực hiện xã hội hóa.

6. Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp và phối hợp với các sở, ngành liên quan soát xét, tham mưu đề xuất cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định”.

5. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2020.

2. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin-Công báo-Tin học tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL, XD, TH₁;
- Gửi: Văn bản giấy và điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Hưng